

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 10-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và ông Nguyễn Đức Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 29 tháng 02 năm 1996 tại U, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 7, Khu 8, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức M và bà Vũ Thị N, có vợ Phạm Thị Thanh N (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thi hành xong hình phạt ngày 06/01/2019 và án phí dân sự ngày 08/12/2017; bị bắt quả tang ngày 17/01/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: chị Vi Thị T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 2, Khu 3, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Mai Xuân T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ 7, Khu 4, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Ông Nghiêm Văn L, sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ 7, Khu 2, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại đoạn đường Lê Lợi thuộc tổ 3, khu 3, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh tổ công tác Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường - Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI GRAND i10, màu sơn bạc, BKS: 14A-258.90 có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép vật nghi là pháo nổ. Quá trình kiểm tra phát hiện tại hàng ghế ngồi phía sau xe ô tô BKS: 14A-258.90 có 01 (một) thùng xốp màu trắng kích thước (43x32x29)cm có nắp đậy kích thước dài 45 cm, rộng 32 cm bên trong có chứa 08 chuỗi liên kết có chứa các vật hình trụ tròn tương đồng nhau, bọc giấy màu đỏ, được liên kết với nhau thành chuỗi bằng dây màu trắng, kích thước của các vật hình trụ tròn khoảng dài 5,5 cm; đường kính 1,5 cm (nghi là pháo); có chiều dài lần lượt là 90 cm, 90 cm, 91 cm, 94 cm, 96 cm, 103 cm, 110 cm, 186 cm. 01 (một) chuỗi liên kết có chứa các vật hình trụ tròn tương đồng nhau, bọc giấy màu trắng, được liên kết với nhau thành chuỗi bằng dây màu trắng, chiều dài của chuỗi liên kết là 94 cm, kích thước của các vật hình trụ tròn khoảng dài 07 cm; đường kính 02 cm (nghi là pháo). Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI GRAND i10, màu sơn bạc, BKS: 14A-258.90 và 01 (một) điện thoại di động IPHONE 11.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp địa điểm Nguyễn Đức T sản xuất hàng cấm ở Tổ 2, Khu 3, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ:

Tại thùng nhựa đựng rác được để ở phía ngoài cổng nhà 01 chiếc đĩa bằng gỗ hình trụ tròn dài 24,3cm;

Trong xô nhựa màu hồng để ngoài sân 02 lọ nhựa màu trắng trong đó 01 lọ không có nhãn mác, 01 lọ in chữ THUẬN PHONG 502; 01 cuộn băng dính màu trắng trong đường kính 3,5cm, bản rộng 1cm; 01 vật hình trụ tròn được quấn bằng giấy màu đỏ sau đó được dính chặt bằng băng dính, dài 4,6cm, đường kính 1,2cm, một đầu rỗng, 1 đầu được bịt kín bằng giấy màu trắng;

Trong ngăn bàn đặt ngoài sân phía trước cửa nhà bếp 212 dây màu xanh được để trong túi nilon màu trắng trong bên ngoài có in chữ nước ngoài, dây có chiều dài 35cm, đường kính 0,1cm;

Tại giá để dao kéo trong nhà bếp 01 cái kéo bằng kim loại có cán cầm bằng nhựa màu da cam dài 23cm, lưỡi dao dài 12,5cm;

Tại mi cửa ra vào phòng bếp 01 túi nilon màu xanh bên trong có 77 vật hình trụ tròn được quấn bằng giấy màu đỏ sau đó được dính chặt bằng băng dính trong, dài 4,6cm, đường kính 1,2cm, một đầu rỗng, 1 đầu được bịt kín bằng giấy;

Trên đệm trong phòng ngủ 01 cuộn giấy màu trắng và 01 cuộn chỉ màu đen.

Bản Kết luận giám định số: 43/KL-KTHS (CN) ngày 18/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn 01 đoạn dây, được liên kết với nhau thành 09 tràng gửi giám định là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ và nổ liên tiếp; tổng khối lượng 6,1kg; không đủ căn cứ xác định nguồn gốc nước sản xuất;

Các đoạn dây màu xanh gửi giám định là dây dẫn cháy (ngòi pháo), tổng độ dài 74,2m, tổng khối lượng 0,16kg, nguồn gốc do Trung Quốc sản xuất.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức T khai nhận: khoảng cuối tháng 12/2022, T có ý định sản xuất pháo nổ để sử dụng đốt dịp tết Nguyên đán năm 2023. T vào mạng để tìm hiểu cách thức sản xuất pháo nổ, sau đó tìm mua trên mạng các chất hóa học và vật dụng gồm: 0,5 kg bột lưu huỳnh; 0,4 kg Kaliclorat; 0,5 kg than hoa; 200 tờ giấy A4 màu đỏ; 70m dây dẫn nổ màu xanh; 11m dây dẫn cháy chậm màu trắng; 10 lọ keo 502 và 01 cuộn chỉ màu đen. Sau khi có được các vật chất hóa học và vật dụng, T mang toàn bộ cất giấu tại nhà trọ của chị Vi Thị T ở tổ 2, khu 3, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây, T tự làm pháo, kết thành tràng pháo theo hướng dẫn trên mạng. Sau khi T sử dụng hết các vật chất hóa học và vật dụng đã mua tạo thành pháo nổ thành phẩm, gắn kết các quả pháo thành 09 (chín) tràng pháo nổ có độ dài, ngắn của mỗi tràng khác nhau bằng dây cháy chậm, T cho toàn bộ số pháo nổ vào trong thùng xốp để cất giấu. Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 17/01/2023, T sử dụng xe ô tô BKS: 14A-258.90 để vận chuyển thùng xốp chứa số pháo nổ trên từ nhà trọ của chị T để về nhà ở Tổ 7, Khu 8, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Khi đi đến đoạn đường Lê Lợi thuộc Tổ 3, Khu 3, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSUB ngày 19 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn Đức T về tội: “Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Nguyễn Đức T về tội: “Sản xuất hàng cấm” với mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/01/2023; không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11; tịch thu, tiêu hủy 01 thùng xốp màu trắng có nắp đậy, 01 chiếc đĩa bằng gỗ, 02 lọ nhựa màu trắng, 01 cuộn băng dính màu trắng trong, 01 kéo bằng kim loại, 01 cuộn chỉ màu đen, 01 cuộn giấy màu trắng và sim số 0963673393.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là

đúng người, đúng tội nên không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 35 phút ngày 17/01/2023; phù hợp với biên bản khám xét chỗ ở của Nguyễn Đức T, sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập cùng ngày; phù hợp với lời khai của người làm chứng chị Vi Thị T và những người chứng kiến ông Nghiêm Văn L và anh Mai Xuân T; phù hợp với Kết luận giám định số: 43/KL-KTHS (CN) ngày 18/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm trong đó có pháo nổ.

Như vậy có đủ căn cứ xác định, khoảng cuối tháng 12 năm 2022, tại Tổ 2, Khu 3, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Đức T đã có hành vi sản xuất 6,1 kg pháo nổ, mục đích để sử dụng. Ngày 17/01/2023, T vận chuyển pháo về nhà, khi đến đoạn đường Lê Lợi thuộc Tổ 3, Khu 3, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: “Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSUB ngày 19 tháng 4 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

[3]. Về hình phạt:

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt nhưng không cho là bài học để tu dưỡng rèn luyện mà thực hiện hành vi bị pháp luật cấm là chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự, quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo sản xuất pháo nổ với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 thùng xốp màu trắng có nắp đậy, 01 chiếc đĩa bằng gỗ, 02 lọ nhựa màu trắng, 01 cuộn băng dính màu trắng trong, 01 kéo bằng kim loại, 01 cuộn chỉ màu đen, 01 cuộn giấy màu trắng và sim số 0963673393, đây là các vật chứng của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI GRAND i10, màu sơn bạc, BKS: 14A-258.90, quá trình xác minh chủ sở hữu là Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ vận tải Phú Bình, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty do ông Vũ Hải Bình - Tổng giám đốc nên không đề cập giải quyết.

Đối với số pháo nổ và nguyên liệu sản xuất pháo nổ hoàn lại sau giám định, Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí đã quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy tại giai đoạn điều tra nên không đề cập giải quyết.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với chị Vi Thị T cho T mượn phòng trọ nhưng không biết T sử dụng vào việc sản xuất pháo nổ nên không đề cập xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Sản xuất hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 17 tháng 01 năm 2023.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 11;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thùng xốp màu trắng có nắp đậy, 01 (một) chiếc đũa bằng gỗ, 02 (hai) lọ nhựa màu trắng, 01 (một) cuộn băng dính màu trắng trong, 01 (một) kéo bằng kim loại, 01 (một) cuộn chỉ màu đen, 01 (một) cuộn giấy màu trắng và sim số 0963673393.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, ngày 19 tháng 4 năm 2023).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra - Công an Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh QN;
- Lưu: Hồ sơ, VT, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Nam